

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ giữa học kỳ I
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ vào Hướng dẫn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục Trung học về việc Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Công văn số 4644/GDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-THPTNHH ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Hữu Huân ban hành Kế hoạch Giáo dục cho năm học 2023 – 2024.

Lãnh đạo nhà trường triển khai kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ giữa học kỳ II cho học sinh toàn trường trong năm học 2023 - 2024 như sau:

1. Quy định về nội dung chương trình sử dụng trong tổ chức kiểm tra

Nội dung kiểm tra phù hợp với nội dung chương trình giáo dục phổ thông cụ thể: khối 10, 11 – Chương trình GDPT 2018, khối 12 – Chương trình GDPT 2006, Nội dung kiểm tra phải bám sát các yêu cầu cần đạt (khối 10, 11) và chuẩn kiến thức kỹ năng (khối 12) được quy định rõ trong mỗi chương trình giáo dục tương ứng.

Chú ý: Mức độ tư duy, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông. (Trích công văn 3280/GDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020).

Phần nội dung kiến thức kiểm tra đối với học sinh là phần nội dung dạy học tính từ ngày 05/9/2023 đến trước thời điểm tiến hành kiểm tra đánh giá định kỳ giữa học kỳ I toàn trường một tuần (tính đến hết tuần lễ ngày 16/10/2023 – 20/10/2023)

Tổ trưởng chuyên môn họp tổ chuyên môn thống nhất phần nội dung chương trình đưa vào kiểm tra cho tất cả các thành viên trong tổ và triển khai đến học sinh các lớp đang học để nắm bắt rõ và kịp thời nội dung này.

Các môn: 1-Toán; 2-Ngữ Văn; 3-Tiếng Anh; 4-Vật lý; 5-Hóa học; 6-Sinh học; 7-Lịch sử; 8-Địa lý; 9-Môn GDCD, GDKT-PL; 10-Công nghệ; 11-Tin học, 12-Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; 13-Nội dung Giáo dục địa phương lập **ma trận đặc tả** đề kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II với nội dung đã thống nhất trong tổ/nhóm; Trường sẽ công khai ma trận đề kiểm tra đối với các môn trên bảng tin nhà trường và cổng thông tin điện tử của nhà trường.



2. Các môn tiến hành kiểm tra định kì tập trung, có chia phòng

- Cả ba khối tiến hành kiểm tra tập trung trực tiếp có chia phòng đối với 05 (năm) môn học: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học.

- Lớp 12TH kiểm tra giữa kì tập trung đối với môn Ngữ văn; không kiểm tra giữa kì tập trung đối với 04 (bốn) môn học: Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học;

Lớp 10TH và 11TH kiểm tra giữa kì tập trung đối với môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh; không kiểm tra giữa kì tập trung đối với 03 (ba) môn học: Toán, Vật lí, Hóa học

- Các môn học còn lại giáo viên giảng dạy tổ chức kiểm tra tại lớp, thực hiện trong giờ theo thời khoá biểu cá nhân trong cùng khoảng thời gian trước hoặc sau của tuần tiến hành kiểm tra định kì tập trung toàn trường.

Hình thức các bài kiểm tra tại lớp sẽ theo sự thống nhất trong toàn tổ bộ môn, ghi biên bản họp thống nhất và giáo viên bộ môn cho đề theo đúng ma trận đã thống nhất.

3. Hình thức, thời lượng bài kiểm tra định kì giữa học kì I

Môn Toán	Môn Ngữ văn	Môn Tiếng Anh	Môn Vật lí và Hóa học
Thời gian làm bài: 60 phút	Thời gian làm bài: 90 phút Đề tự luận.	Thời gian làm bài: 60 phút Đề trắc nghiệm khách quan có 4 lựa chọn kết hợp với tự luận.	
Khối 12: Đề trắc nghiệm khách quan có 4 lựa chọn, 40 câu.	Khối 12: Đề gồm 2 phần: - Đọc hiểu: (truyện, thơ, nghị luận) (5 điểm). - Làm văn: Nghị luận văn học (5 điểm). Lớp 12CV, phần Làm văn có đề riêng.	Khối 12, 11, 10: + Phần chung: 8 điểm. Trắc nghiệm: 40 câu hỏi. + Phần riêng cho lớp chuyên và không chuyên: 2 điểm. Tự luận: 10 câu.	Khối 12: Đề trắc nghiệm khách quan có 4 lựa chọn: 40 câu. Thời gian làm bài: 50 phút
Khối 11 và 10: Đề gồm 24 câu trắc nghiệm và 3 câu tự luận. + Phần riêng dành cho lớp chuyên và không chuyên: 2 điểm.	Khối 11 và 10: Đề gồm 2 phần: - Đọc hiểu (thơ, truyện) (6 điểm); - Làm văn: Nghị luận xã hội (Bàn về một vấn đề xã hội) (4 điểm). Lớp 10CV, 11CV, phần Làm văn có đề riêng.		Khối 11 và 10: Đề tự luận. Thời gian làm bài: 45 phút + Phần riêng dành cho lớp chuyên và không chuyên: 2 điểm.

Lưu ý: Phần riêng dành cho Lớp Chuyên, nội dung đề kiểm tra nằm trong nội dung dạy học môn chuyên theo Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thời gian TTCM các Tổ nộp ma trận đặc tả

- Thống nhất file ma trận đặc tả: Khổ giấy A4 ngang, cỡ chữ 12 - 13, font chữ Time NewRoman, canh lề hợp lí. TTCM thực hiện ma trận đặc tả mỗi khối đề trên 01 file riêng.

- Hạn nộp ma trận: Trước 16 giờ 00 Chủ nhật, ngày 08/10/2023.

- TTCM nộp ma trận vào địa chỉ: <https://forms.gle/5AZoKoq4cjATkExs6>

5. Thời gian TTCM các môn kiểm tra tập trung, có chia phòng nộp đề kiểm tra

Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm của mỗi khối thực hiện trên *một file riêng*; đáp án môn kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm, TTCM thực hiện trên file Excel theo mẫu, các file còn lại thực hiện trên file word.

TTCM gửi thư mục đề và hướng dẫn chấm trực tiếp cho Thầy Nhật Anh qua mail: 149nhatanh@gmail.com trước 16 giờ 00 ngày thứ Bảy 21/10/2023.

Lưu ý:

Trước khi in đề kiểm tra, Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra tính chính xác về nội dung các câu hỏi, font chữ, công thức hiển thị, ... theo lịch in đề của Trường.

6. Lịch kiểm tra cụ thể

Các môn có chia phòng: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học.

NGÀY	SÁNG - Giờ có mặt 6h45		CHIỀU - Giờ có mặt 13h00	
Thứ hai 30/10/2023	Ngữ văn 12 (90')	7:00 – 8:30	Toán 11 (60')	13:15 – 14:15
	Ngữ văn 10 (90')	9:00 – 10:30	Tiếng Anh 11 (60')	14:30 – 15:30
Thứ ba 31/10/2023	Vật lí 11 (45')	7:00 – 7:45	Toán 12 (60')	13:15 – 14:15
	Hóa học 11 (45')	8:00 – 8:45	Tiếng Anh 12 (60')	14:30 – 15:30
	Vật lí 10 (45')	9:15 – 10:00		
	Hóa học 10 (45')	10:15 – 11:00		
Thứ tư 01/11/2023	Ngữ văn 11 (90')	7:00 – 8:30	Toán 10 (60')	13:15 – 14:15
	Vật lí 12 (50')	9:00 – 9:50	Tiếng Anh 10 (60')	14:30 – 15:30
	Hóa học 12 (50')	10:10 – 11:00		

7. Công tác nộp bài chấm của giáo viên

NỘP LẠI PHIẾU ĐIỂM:

+ 7 NGÀY TÍNH TỪ NGÀY KIỂM TRA.

HẠN CHỐT CHỈNH ĐIỂM:

+ 10 NGÀY TÍNH TỪ NGÀY KIỂM TRA.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị “để chỉ đạo”;
- TTCM, GV, NV “để thực hiện”;
- Niêm yết P.GV, bảng tin HS;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phùng Nhật Anh